

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

1.1. Giới thiệu chung về dự toán, gói thầu

*) Dự toán: đề tài “Nghiên cứu thiết kế, chế tạo sản phẩm TP30- 2A42”.

*) **Gói thầu:**

- Tên gói thầu: Gói thầu số 3: Chế tạo các chi tiết giá TN, bộ khung giá, đồ gá

- Tên Chủ đầu tư: Viện Vũ khí
- Địa điểm thực hiện: Số 51, tổ 3, phường Phú Diễn, Hà Nội
- Nguồn vốn: NSQP
- Loại hợp đồng: Trọn gói
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh qua mạng
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ.
- Thời gian thực hiện: 45 ngày

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

TT	Tên hàng hóa	Mô tả thông số kỹ thuật cơ bản
1	Cụm KN	<ul style="list-style-type: none">- Đảm bảo đồng tâm giữa lỗ đầu với lỗ chứa thân, đầu KN $\leq 0,03$;- Đảm bảo đối xứng giữa ổ chứa với lỗ chứa chốt đẩy $\leq 0,03$;- Độ chính xác cấp 3,4,- Độ nhám bề mặt: Ra 0,4- Xuất xứ: Châu Á hoặc tương đương- Năm chế tạo: 2025.
2	Cụm KH	<ul style="list-style-type: none">- Đảm bảo kích thước giữa thân KH và chốt hạn chế KH;- Đảm bảo đối xứng giữa ổ chứa với lỗ chứa chốt đẩy $\leq 0,03$;- Độ chính xác cấp 3,4,- Độ nhám bề mặt: Ra 0,4- Xuất xứ: Châu Á hoặc tương đương- Năm chế tạo: 2025.
3	Cụm búa	<ul style="list-style-type: none">- Đảm bảo kích thước giữa đầu búa và lò xo búa chuyển động dễ dàng;- Đảm bảo đối xứng giữa lẫy chống với lỗ chứa chốt đẩy $\leq 0,03$;- Độ chính xác cấp 3,4- Độ nhám bề mặt: đạt từ cấp 5 đến 8- Xuất xứ: Châu Á hoặc tương đương- Năm chế tạo: 2025.
4	Cụm gá trước	<ul style="list-style-type: none">- Đảm bảo độ đồng phẳng giữa mặt trên của gá sau không lớn hơn 0,5 khi đặt thP;- Đảm bảo lắp ghép các chi tiết bằng chốt phải quay trơn nhẹ sau khi lắp, đầu tán chắc chắn, không có vết rạn nứt;- Độ chính xác cấp 3,4,- Xuất xứ: Châu Á hoặc tương đương- Năm chế tạo: 2025.

TT	Tên hàng hóa	Mô tả thông số kỹ thuật cơ bản
5	Cụm gá sau	<ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo độ đồng phẳng giữa mặt trên của gá trước không lớn hơn 0,5 khi đặt thP; - Đảm bảo lắp ghép các chi tiết bằng chốt phải quay tròn nhẹ sau khi lắp, đầu tán chắc chắn, không có vết rạn nứt; - Độ chính xác cấp 3,4, - Xuất xứ: Châu Á hoặc tương đương - Năm chế tạo: 2025.
6	Cụm thùng đạn- LT	<ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo độ chính xác giữa nắp HTĐ và cửa lắp cụm máng dẫn; - Đảm bảo lắp ghép các chi tiết bằng phương pháp hàn, phải ngẫu chắc, không ngâm xỉ, các mối hàn phải được làm cùn cạnh sắc; - Độ chính xác cấp 4,5 - Xuất xứ: Châu Á hoặc tương đương - Năm chế tạo: 2025.
7	Cụm máng dẫn- LT	<ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo độ song song giữa các mặt dẫn với cửa ra máng dẫn - Đảm bảo lắp ghép các chi tiết bằng chốt phải quay tròn nhẹ sau khi lắp, các mặt dẫn chuyển động, quay gập theo đúng yêu cầu trong BVSP. - Độ chính xác cấp 3,4, - Xuất xứ: Châu Á hoặc tương đương - Năm chế tạo: 2025.
8	Cụm gá trước - LT	<ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo độ đồng phẳng giữa mặt trên của gá sau không lớn hơn 0,5 khi đặt thP; - Đảm bảo lắp ghép các chi tiết bằng chốt phải quay tròn nhẹ sau khi lắp, đầu tán chắc chắn, không có vết rạn nứt; - Độ chính xác cấp 3, 4 - Xuất xứ: Châu Á hoặc tương đương - Năm chế tạo: 2025.
9	Cụm gá sau - LT	<ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo độ đồng phẳng giữa mặt trên của gá trước không lớn hơn 0,5 khi đặt thP; - Đảm bảo các mối hàn phải mấu chắc, không ngâm xỉ, khử ứng suất hàn. - Độ chính xác cấp 3,4 - Xuất xứ: Châu Á hoặc tương đương - Năm chế tạo: 2025.
10	Bộ khung giá bệ	<ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo đúng sai độ đồng phẳng giữa tấm trên của thanh chắn không lớn hơn 0,5 khi đặt thP; - Đảm bảo kích thước tổng lắp đạt yêu cầu BVSP; - Độ chính xác cấp 3, 4 - Xuất xứ: Châu Á hoặc tương đương - Năm chế tạo: 2025.
11	Bộ gá kẹp	<ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo độ đồng phẳng giữa tấm trên của thanh chắn không lớn hơn 0,5 khi đặt thP - Đảm bảo kích thước tổng lắp đạt yêu cầu BVSP; - Độ chính xác cấp 3, 4 - Xuất xứ: Châu Á hoặc tương đương - Năm chế tạo: 2025.
12	Catot điện cực	<ul style="list-style-type: none"> - Nguồn điện áp: 10A - Vật tư, vật liệu: ống đồng Φ30, Φ40, chiều dài từ 2÷4m - Khối lượng: không lớn hơn 10 kg

TT	Tên hàng hóa	Mô tả thông số kỹ thuật cơ bản
		- Đảm bảo YCKT khác theo BVSP.
13	Bộ bàn điều khiển truyền động catot vô cấp	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểu loại: Bộ điều khiển tín hiệu (220v-50Hz); động cơ (2 chiều và động cơ quay, tốc độ vòng quay 2000vòng/phút); bộ nguồn điện đầu vào (xoay chiều về một chiều) - Thiết bị hiển thị, cơ cấu tiếp điểm, tiếp mát hoạt động tin cậy, ổn định, chính xác; - Các thiết bị điện phải sử dụng thiết bị tiêu chuẩn, được quy định theo tài liệu thiết kế. Nếu sử dụng thiết bị thay thế yêu cầu phải có thông số kỹ thuật tương đương;
14	Đồ gá tháo đầu	<ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo tháo lắp và gá chắc chắn sản phẩm để tháo đầu. Cho phép hàn chi tiết giá đạt các yêu cầu kỹ thuật. - Quá trình thao tác với đồ gá bảo đảm thuận lợi, an toàn, tin cậy; - Độ chính xác đạt cấp 3,4 - Các kích thước và yêu cầu kỹ thuật cụ thể của sản phẩm theo bản vẽ sản phẩm.
15	Đồ gá tháo NĐ	<ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo tháo lắp và gá chắc chắn sản phẩm để tháo ngòi ra khỏi đầu an toàn. - Quá trình thao tác với đồ gá bảo đảm thuận lợi, an toàn, tin cậy; - Độ chính xác đạt cấp 3,4 - Các kích thước và yêu cầu kỹ thuật cụ thể của sản phẩm theo bản vẽ sản phẩm. Cho phép hàn chi tiết giá đạt các yêu cầu kỹ thuật.
16	Đồ gá tháo thuốc	<ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo tháo lắp và gá chắc chắn đầu để tháo thuốc an toàn, chính xác. - Quá trình thao tác với đồ gá bảo đảm thuận lợi, an toàn, tin cậy; - Độ chính xác đạt cấp 3,4 - Đảm bảo YCKT khác theo BVSP.
17	Đầu ĐTN	<ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo độ đảo kích thước trụ $\Phi 30$ và kích thước côn không lớn hơn 0,02; - Đảm bảo độ đồng tâm giữa kích thước trụ và ren lắp $NG \leq 0,03$; - Độ chính xác cấp 3,4, - Độ nhám bề mặt: Ra 0,4 - Xuất xứ: Châu Á hoặc tương đương - Năm chế tạo: 2025. - Đảm bảo YCKT khác theo BVSP.
18	NG thao tác	<ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo độ tâm giữa kích thước côn ngoài và phần ren $\leq 0,03$; - Đảm bảo kích thước theo đúng yêu cầu BVSP; - Độ chính xác cấp 3,4, - Độ nhám bề mặt: Ra 0,4 - Xuất xứ: Châu Á hoặc tương đương - Năm chế tạo: 2025. - Đảm bảo YCKT khác theo BVSP.

1.3. Các yêu cầu khác

- Nhà thầu đảm bảo bàn giao tại Kho Viện Vũ khí, số 51, tổ 3, phường Phú Diễn, TP Hà Nội.

- Cam kết hàng hóa theo đúng yêu cầu của E-HSMT và đảm bảo mới 100%, chưa qua sử dụng.

- Nhà thầu phải đổi sản phẩm mới 100% nếu sản phẩm do lỗi của nhà sản xuất hoặc quá trình vận chuyển, thiên tai.... Theo tỉ lệ đổi 1 ÷ 1 (Thời gian đổi bảo hành không quá 10 ngày sau khi 2 bên xác nhận nguyên nhân hàng hóa lỗi hỏng).

- Có năng lực tự thực hiện các nghĩa vụ bảo hành, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu hoặc ký hợp đồng nguyên tắc với đơn vị có đủ khả năng thực hiện nghĩa vụ bảo hành, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng theo yêu cầu của hồ sơ yêu cầu;

Mục 3 Kiểm tra và thử nghiệm

Trước khi nhận hàng, Bên mời thầu kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa, bao gồm các bước:

+ Kiểm tra số lượng

+ Kiểm tra đặc tính kỹ thuật của hàng hóa theo yêu cầu của E-HSMT trước khi nghiệm thu.